|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-UBND |  *Ninh Thuận, ngày tháng 8 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và
Truyền thông tỉnh Ninh Thuận**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 2368/TTr-STTTT ngày 13/8/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Công bố kèm theo Quyết định này danh mục các thủ tục hành chính được sửa đổi về phí, lệ phí lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ các thủ tục hành chính được sửa đổi về phí, lệ phí tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh niêm yết, công khai thực hiện;

2. Chủ động điều chỉnh nội dung các thủ tục hành chính đã được phê duyệt trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh đảm bảo thời gian quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này được giảm 50% phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024;

2. Sau ngày 31 tháng 12 năm 2024, các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này tiếp tục có hiệu lực thi hành theo Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh; và các Quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế khác (nếu có).

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Bộ Thông tin và Truyền thông; - Cục Kiểm soát TTHC (VPCP); - Chủ tịch, Phó Chủ tịch Nguyễn Long Biên;- Cổng TTĐT tỉnh;- TT.CNTT và TT (Sở TTTT);- VPUB: LĐ, VXNV;- Lưu: VT, PVHCC. HTHG. | **KT.CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Long Biên** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH NINH THUẬN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2024*

 *của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

| **STT** | **Mã số TTHC** | **Tên thủ tục hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Lĩnh vực Xuất bản** |
| 1 | 1.003868 | Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh | 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 44, đường 16/4, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận) | Kể từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024:Phí thẩm định nội dung tài liệu để cấp giấy phép: + Tài liệu in trên giấy: 7.500 đồng/trang quy chuẩn; + Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 3.000 đồng/phút; + Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn: 13.500 đồng/phút. | Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. |
| **II** | **Lĩnh vực Phát hành xuất bản phẩm**  |
| 2 | 1.003725 | Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh | 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 44, đường 16/4, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận) | Kể từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024: 25.000 đồng/hồ sơ  | Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. |